

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/DS-ST
Ngày: 07/5/2024
V/v “*Tranh chấp hợp đồng
mua bán thức ăn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bảo Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Sang.

Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc Đức, Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 299/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn và hợp đồng vay tài sản*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2024/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số 269/1 ấp T A, xã P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn: Bà Trần Thị Đ sinh năm 1960, địa chỉ khóm 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

- Bị đơn: Ông Hồ Út C, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp H 2, xã M, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 17/11/2023 và trong quá trình giải quyết đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Trần Thị Đ có ý kiến trình bày và yêu cầu như sau: Ông Lê Văn T có bán thức ăn nuôi tôm cho ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H. Ngày 17/6/2021

sau khi kết toán sổ sách thì ông C, bà H còn nợ lại ông T số tiền 844.591.500đ, có làm giấy xác nhận công nợ. Sau đó ông C, bà H vay thêm tiền của ông T để đáo hạn Ngân hàng. Ngày 02/7/2021, bà Huỳnh Thị H ký hợp đồng vay tiền (có thế chấp tài sản) cho ông T, tổng của nợ thức ăn 844.591.500đ và nợ vay 200.408.500đ là 1.045.000.000đ. Ông C, bà H có thế chấp 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 135 tờ bản đồ số 2 và thửa số 942 tờ bản đồ số 2, cùng tọa lạc ấp Long Hưng 2, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh do bà Huỳnh Thị H đứng tên. Bà H cam kết là sẽ đóng lãi theo quy định cho đến khi trả hết nợ gốc. Nhưng từ khi ký hợp đồng đến nay bà H, ông C không trả lãi, cũng không trả nợ gốc. Sau đó, ông T tiếp tục bán thức ăn tôm cho ông C, bà H với số tiền 247.285.900đ sau khi thu hoạch tôm thì ông, bà vẫn không trả tiền. Tổng cộng ông C, bà H nợ ông T số tiền 1.292.285.900đ. Nay yêu cầu buộc ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn T số tiền mua thức ăn 1.292.285.900đ và tiền lãi của số tiền 1.045.000.000đ từ ngày 02/7/2021 đến ngày 17/11/2023 là 247.651.000đ và tiền lãi của số tiền 247.285.900đ từ ngày 23/9/2023 đến ngày 17/11/2023 là 3.658.000đ. Tổng cộng là 1.543.594.900đ.

* Bị đơn bà Huỳnh Thị H trình bày: Bà thừa nhận vợ chồng bà còn nợ tiền mua thức ăn và tiền vay của ông Lê Văn T 1.292.285.900đ đúng như trong đơn khởi kiện của ông T. Vì nuôi tôm thua lỗ nên không có khả năng trả nợ, nay bà đang nuôi tôm lại và đang kêu bán đất để trả nợ cho ông T 1.292.285.900đ. Đối với tiền lãi mà ông T yêu cầu thì bà xin không đóng lãi vì nuôi tôm lỗ.

Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại các phiên họp, hòa giải đại diện cho nguyên đơn là bà Trần Thị Đ có mặt, bị đơn bà Huỳnh Thị H có mặt, bị đơn ông Hồ Út C vắng mặt và do các bên không thỏa thuận được, do đó Tòa án nhân dân huyện Châu Thành lập biên bản và đưa vụ án ra xét xử.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện cho nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn T trả số tiền mua thức ăn 844.591.500đ theo bảng tổng hợp công nợ đối chiếu ngày 17/6/2021 và số tiền 241.180.400đ theo bảng tổng hợp công nợ đối chiếu vào ngày 17/11/2021 và lãi suất 10%/năm theo quy định. Xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vay 200.408.500đ (trong Hợp đồng vay tiền ngày 02/7/2021) và rút 6.105.500đ trong số tiền mua thức ăn 247.285.900đ.

- Bị đơn ông Huỳnh Út C và bà Huỳnh Thị H vắng mặt.

* Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như: Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; Xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng. Vấn đề thu thập chứng cứ, tiến hành việc giao

nộp tiếp cận, công khai, chứng cứ và hòa giải, thời hạn chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu cũng như việc gửi, tổng đạt các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71, 86 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn đã không thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn T. Buộc ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H trả tiền nợ mua thức ăn 844.591.500đ và lãi suất 10%/năm từ ngày 17/6/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm vụ án; Số tiền 241.180.400đ và lãi suất 10%/năm từ ngày 17/6/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm vụ án. Án phí bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Nguyên đơn ông Lê Văn T yêu cầu bị đơn ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H phải có nghĩa vụ trả tiền mua thức ăn, tiền vay và lãi suất theo quy định. Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn và hợp đồng vay tài sản”, bị đơn có nơi cư trú ấp Long Hưng 2, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ hồ sơ, đơn khởi kiện, Tòa án đưa đại diện nguyên đơn bà Trần Thị Đ và bị đơn ông Hồ Út C, bà Huỳnh Thị H tham gia tố tụng, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đại diện theo ủy quyền nguyên đơn bà Đ có mặt, bị đơn ông C vắng mặt, ông C không có ý kiến trình bày, phản đối hoặc văn bản gửi đến Tòa án về số tiền mà ông T khởi kiện, nên coi như ông đã từ bỏ quyền lợi của mình. Bị đơn bà H có mặt. Tuy nhiên do các bên không thỏa thuận được nên Tòa án lập biên bản hòa giải không thành và đưa vụ án ra xét xử.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn T yêu cầu ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H có nghĩa vụ trả tiền mua thức ăn. Nhận thấy, mặc dù trong quá trình giải quyết vụ án ông C vắng mặt và không có lời trình bày nhưng có mặt bà H là vợ ông C, tại các phiên kiểm tra chứng cứ và hòa giải bà H đều thừa nhận vợ chồng bà còn nợ tiền vay và tiền mua thức ăn của ông T tổng số tiền 1.292.285.900đ. Và căn cứ vào các bảng tổng hợp công nợ đối chiếu vào ngày 17/6/2021 và ngày 17/11/2021 có xác nhận

đối chiếu giữa hai bên và sự thừa nhận của bà H thì thực tế việc ông C và bà H còn nợ tiền vay và tiền mua thức ăn là sự thật. Do vậy đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T.

Ngày 10/4/2024 đại diện cho nguyên đơn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông C, bà H trả tiền vay 200.408.500đ và rút 6.105.500đ trong số tiền mua thức ăn 247.285.900đ. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ đối với phần yêu cầu này.

[3.2] Xét yêu cầu lãi suất, nguyên đơn ông Lê Văn T yêu cầu bị đơn ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H trả tiền lãi của số tiền 844.591.500đ với mức lãi suất 10%/năm từ ngày 17/6/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm và số tiền 241.180.400đ với mức lãi suất 10%/năm từ ngày 17/11/2021 đến ngày xét xử sơ thẩm là có cơ sở chấp nhận. Bởi, việc ông C, bà H nợ tiền thức ông T được thể hiện qua các bảng tổng hợp công nợ đối chiếu vào ngày 17/6/2021 và ngày 17/11/2021 có xác nhận đối chiếu giữa hai bên, đồng thời qua các lần hòa giải bà H cũng thừa nhận còn nợ tiền mua thức ăn như ông T khởi kiện. Theo quy định tại khoản 3 Điều 440 Bộ luật Dân sự thì bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền cho bên bán thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả theo quy định của pháp luật, cụ thể theo Điều 357 Bộ luật Dân sự quy định bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả và mức lãi suất được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự là 10%/năm. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu lãi suất 10%/năm của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận toàn bộ.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, 92, 147, 177, 179, 217, 227, 228 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 357, 430, 440 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn T.

Buộc ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H phải có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn T tiền mua thức ăn 1.085.771.900đ (Một tỷ, không trăm tám mươi lăm triệu, bảy trăm bảy mươi mốt nghìn, chín trăm đồng) và tiền lãi 302.383.065đ (Ba trăm lẻ hai triệu, ba trăm tám mươi ba nghìn, không trăm sáu mươi lăm đồng). Tổng số tiền 1.388.082.965đ (Một tỷ,

ba trăm tám mươi tám triệu, không trăm tám mươi hai nghìn, chín trăm sáu mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền vay 200.408.500đ và số tiền 6.105.500đ trong số tiền 247.285.900đ.

Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Hồ Út C và bà Huỳnh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 26.821.245đ (Hai mươi sáu triệu, tám trăm hai mươi một nghìn, hai trăm bốn mươi lăm đồng). Ông Lê Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho ông T số tiền đã nộp tạm ứng án phí 29.153.923đ (Hai mươi chín triệu, một trăm năm mươi ba nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng) theo biên lai thu số 0000522 ngày 13/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, ông T liên hệ để nhận số tiền trên.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Trần Bảo Trân